

Số: 772./KH-DHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 01 tháng 11 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Về giảng dạy - Học tập trình độ đại học hệ chính quy K10**  
**Học kỳ 1, năm học 2022-2023**

Thực hiện kế hoạch giảng dạy năm học 2022 – 2023 trình độ đại học hệ chính quy K10, Nhà trường thông báo Kế hoạch về giảng dạy-Học tập học kỳ 1, năm học 2022 - 2023 cho các lớp sinh viên trình độ đại học hệ chính quy K10 như sau:

**I. Kế hoạch Giảng dạy-Học tập**

**1. K10**

*a) Cơ sở 1*

Lớp	GD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
QT10A	H3.1	1-4: Triết	1-3:TDC	1-3:TDC	1-3:PLDC	1-3:PLDC	1-5: AVBS
		5: SH	4-5:PLDC	4-5: Triết	4-5:TDC	4-5:Triết	
QM10A	H3.2	1-4: Triết	1-3:TDC	1-3:PLDC	1-3: TDC	1-3:PLDC	1-5: AVBS
		5: SH	4-5:PLDC	4-5: Triết	4-5: Triết	4-5:TDC	
TC10A	H3.3	1-4: Triết	1-3: TDC	1-3:PLDC	1-3: TDC	1-3: PLDC	1-5: AVBS
		5: SH	4-5 triết	4-5 triết	4-5:PLDC	4-5:TDC	
NH10A	H3.4	1-4:TDC	1-3: Triết	1-3:PLDC	1-3: Triết	1-2: Triết	1-5: AVBS
		5: SH	4-5:PLDC	4-5:TDC	4-5:TDC	3-5:PLDC	

Lớp	GD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
QT10B	H3.1	6-9: Triết	6-8: PLĐC	6-8: TĐC	6-8: TĐC	6-8: PLĐC	6-10: AVBS
		10: SH	9-10: Triết	9-10: PLĐC	9-10: Triết	9-10: TĐC	
QM10B	H3.2	6-9: Triết	6-8: TĐC	6-7: PLĐC	6-8: PLĐC	6-7: Triết	6-10: AVBS
		10: SH	9-10 TRIẾT	8-10: TĐC	9-10: TĐC	8-10: PLĐC	
TC10B	H3.3	6-9: TĐC	6-8: PLĐC	6-7: PLĐC	6-8: PLĐ	6-7: TĐC	6-10: AVBS
		10: SH	9-10: Triết	8-10: Triết	9-10: TĐC	8-10: Triết	

Ghi chú:

- Ký hiệu môn học:

**Triết:** Triết học Mác – Lênin (45 tiết);

**TĐC:** Tin học đại cương (30 tiết Lý thuyết + 30 tiết Thực hành);

**PLĐC:** Pháp luật đại cương (45 tiết);

**AVBS:** Anh văn bổ sung (45 tiết).

- **Đổi với AVBS sinh viên học vào lịch môn Tin học đại cương từ ngày 05/12/2022.**

- **Thời gian học: Từ 07/11/2022 đến 25/12/2022 (06 tuần + 1 tuần dự phòng)**

- **Thời gian ôn và thi: Từ ngày 25/12/2022 đến 08/01/2023 (2 tuần).**

**b) Cơ sở 2**

Lớp	GD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
KD10A	A1	1-4: Triết	1-3: TĐC	1-3: TĐC	1-3: PLĐC	1-3: PLĐC	1-5: AVBS
		5: SH	4-5: Triết	4-5: PLĐC	4-5: TĐC	4-5: Triết	
KD10B	A2	1-4: Triết	1-3: PLĐC	1-3: TĐC	1-3: TĐC	1-3: PLĐC	1-5: AVBS
		5: SH	4-5: Triết	4-5: PLĐC	4-5: Triết	4-5: TĐC	
KD10C	A4	1-4: Triết	1-3: TĐC	1-3: TĐC	1-3: PLĐC	1-3: PLĐC	1-5: AVBS
		5: SH	4-5: PLĐC	4-5: Triết	4-5: TĐC	4-5: Triết	

Lớp	GD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
KA10A+ CT10A	A3	1-4: Triết	1-3:TDC	1-3:PLDC	1-3:TDCC	1-3: PLDC	1-5: AVBS
		5: SH	4-5:PLDC	4-5: Triết	4-5:TDCC	4-5:TDCC	
TM10A	A14	1-4: TDC	1-2:PLDC	1-3Triết	1-3: PLDC	1-2: Triết	1-5: AVBS
		5: SH	3-5 Triết	4-5:TDCC	4-5:TDCC	3-5:PLDC	
KD10D	A1	6-9: Triết	6-8: TDC	6-8: TDCC	6-8:PLDC	6-8:PLDC	6-10: AVBS
		10: SH	9-10:PLDC	9-10: Triết	9-10:TDCC	9-10: Triết	
KD10E	A2	6-9: Triết	6-7: Triết	6-8: TDCC	6-7: Triết	6-8: PLDC	6-10: AVBS
		10: SH	8-10: TDC	9-10:PLDC	8-10:PLDC	9-10:TDCC	
KD10G	A4	6-9: Triết	6-8:TDC	6-8:PLDC	6-7: Triết	6-7: Triết	6-10: AVBS
		10: SH	9-10:PLDC	9-10:TDCC	8-10: TDC	8-10:PLDC	
KD10H	A14	6-9: Triết	6-7: Triết	6-8:TDCC	6-8:PLDC	6-8:PLDC	6-10: AVBS
		10: SH	8-10: TDC	9-10:PLDC	9-10:TDCC	9-10 Triết	
QL10A+ KL10A	A3	6-9:TDC	6-8:PLDC	6-7:PLDC	6-7: TDC	6-7: TDCC	6-10: AVBS
		10: SH	9-10: Triết	8-10:Triết	8-10:PLDC	8-10:Triết	

Ghi chú:**- Ký hiệu môn học:**

**Triết:** Triết học Mác – Lênin (45 tiết);

**TDC:** Tin học đại cương (30 tiết Lý thuyết + 30 tiết Thực hành);

**PLDC:** Pháp luật đại cương (45 tiết);

**- Đối với AVBS sinh viên học vào lịch môn Tin học đại cương từ ngày 05/12/2022.** **AVBS:** Anh văn bổ sung (45 tiết).

**- Thời gian học: Từ 07/11/2022 đến 25/12/2022 (06 tuần + 1 tuần dự phòng)**

**- Thời gian ôn và thi: Từ ngày 25/12/2022 đến 08/01/2023 (2 tuần).**

## II. Thực hiện

### 1. Các Khoa:

- Bố trí giảng viên giảng dạy theo kế hoạch. Giảng viên được phân công giảng dạy lập lịch trình giảng dạy đối với những học phần chưa có kịch bản giảng dạy và gửi cho Phòng Quản lý đào tạo (Đ/c Nguyễn Văn Đạo) trước ngày lên lớp của học phần (có ý kiến của Trưởng Khoa, Bộ môn)

- Gửi kế hoạch phân công giảng viên lên lớp về Phòng Quản lý Đào tạo (đ/c Nguyễn Thành Chung) trước ngày **04/11/2022**.

- Kết thúc học phần: Giảng viên nhập điểm chuyên cần, kiểm tra vào phần mềm Quản lý đào tạo (xác định điều kiện dự thi cho sinh viên qua điểm chuyên cần, sinh viên đủ điều kiện dự thi có điểm chuyên cần  $>=5$ , ngược lại nhập chuyên cần  $=0$  để xác định sinh viên không đủ điều kiện dự thi), in bảng điểm quá trình gửi về Phòng Quản lý đào tạo (đ/c Nguyễn Văn Đạo) trước ngày thi 5 ngày.

2. **Phòng Quản lý Đào tạo:** Phổ biến kế hoạch tới sinh viên; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch.

3. **Phòng Quản trị Thiết bị:** Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy.

**Ghi chú:** Các đơn vị chuyên Lịch Giảng dạy-Học tập đến các Cố vấn học tập thuộc đơn vị mình.

Căn cứ Lịch Giảng dạy- Học tập trên, các đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc trao đổi với Phòng Quản lý đào tạo để thông nhất báo cáo Ban giám hiệu giải quyết./.

### Nơi nhận:

- CTHĐT, BGH;
- Các Khoa;
- Phòng CTSV, QTTB, TCKT, KTQLCL;
- CTTĐT Trưởng;
- Lưu: VT, QLĐT.



TS. Nguyễn Huy Cường